

Đu loy ch...  
VP Suo quib...  
VP Đ...  
✓

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35 /UBND-VP2

Ninh Bình, ngày 21 tháng 02 năm 2020

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị  
số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của  
Thủ tướng Chính phủ về giải pháp thúc  
đẩy tăng năng suất lao động quốc gia

UBND TỈNH NINH BÌNH	
<b>ĐẾN</b>	Số:..... 177..... Ngày:..... 25/2.....

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động quốc gia trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, cơ sở hạ tầng, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, nâng cao năng suất lao động; khuyến khích đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật số, xây dựng chính quyền điện tử để nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước. Tăng cường thông tin hỗ trợ doanh nghiệp.

- Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn; từ đó thu hút, đầu tư xây dựng các khu đô thị mới kết hợp với dịch vụ, trung tâm thương mại và các cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất thực hiện các chính sách kinh tế ưu đãi về thuế, tín dụng... đối với các doanh nghiệp sử dụng dây chuyền công nghệ cao, hiện đại; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu để tăng năng suất, đặc biệt là có chính sách hỗ trợ việc sớm áp dụng tự động hóa và đầu tư cho công nghệ tự động hóa và cơ sở hạ tầng kỹ thuật số nhằm chủ động tận dụng cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Ban hành và thực thi các giải pháp mang tính đột phá, tạo áp lực để các tổ chức kinh tế tiếp cận, ứng dụng công nghệ, từng bước nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đặt doanh nghiệp vào trung tâm của các chính sách đổi mới, tạo môi trường chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực công nghệ cho doanh nghiệp nhằm tăng năng suất lao động đối với các sản phẩm mới, công nghệ cao, có giải pháp khuyến khích các doanh nghiệp sắp xếp lại để tạo quy mô lao động tối ưu nhằm đạt được năng suất cao nhất.

- Giảm nhanh số lao động giản đơn, gia tăng số lao động có trình độ, tay nghề phù hợp bằng cách đổi mới phương thức, chương trình đào tạo, kết hợp giữa lý thuyết với thực hành, dạy nghề theo hướng hiện đại.

## 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Năng suất lao động quốc gia” đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh. Chọn một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hợp tác xã để thực hiện thí điểm kế hoạch thúc đẩy tăng năng suất lao động, từ đó nhân rộng ra toàn tỉnh.

- Vận động, thu hút đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào địa bàn huyện, thành phố đặc biệt là các nhà đầu tư sở hữu dây chuyền, công nghệ sản xuất và quản lý tiên tiến để hướng tới nâng cao năng suất lao động.

- Đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 12/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ.

- Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh về công tác chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về việc thúc đẩy năng suất lao động.

## 3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tạo điều kiện, hướng dẫn cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hợp tác xã thực hiện các đề án, dự án, mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào hoạt động sản xuất nhằm thúc đẩy năng suất lao động.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ, khuyến khích, áp dụng các sáng kiến, sáng chế vào thực tiễn đời sống, sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Chương trình quốc gia về hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2030.

- Nghiên cứu, xây dựng đề án thu hút nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp.

## 4. Sở Công Thương

- Triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng Dự thảo trình UBND tỉnh Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu nghệ nhân thủ công mỹ nghệ tỉnh Ninh Bình (thay thế Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 và Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 06/7/2016).

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Chương trình khuyến công tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021- 2025, trong đó có nội dung đào tạo nghề nhằm nâng cao năng suất lao động cho người lao động.

- Tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp, đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp, ưu tiên các dự án công nghiệp ô tô, điện tử, các dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, các dự án công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn, các dự án có quy mô lớn, sản phẩm có tính cạnh tranh cao; giám sát, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện đầu tư hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật CCN (Khánh Thượng, Khánh Hải 2,...) theo tiến độ đã được chấp thuận; Tập trung triển khai các đề án thuộc Chương trình khuyến công quốc gia, địa phương, Chương trình phát triển công

ng nghiệp hỗ trợ (trong đó bao gồm cả nội dung hỗ trợ đào tạo, nâng cao tay nghề người lao động) để hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa.

- Rà soát các quy hoạch ngành để đưa vào Quy hoạch chung của tỉnh qua đó tạo điều kiện thu hút các dự án sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

#### 5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn của học sinh.

- Khuyến khích giáo viên, học sinh chủ động, sáng tạo phát minh các sáng chế, sáng kiến có tính ứng dụng cao trong đời sống, sản xuất, giúp thúc đẩy năng suất lao động.

- Nghiên cứu, sớm triển khai phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao; xác định các tiêu chí và từng bước xây dựng hệ thống giáo dục mở.

- Khẩn trương xây dựng quy hoạch, sắp xếp hệ thống giáo dục gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyên gia công nghệ trong các cơ sở giáo dục, gắn kết chặt chẽ nghiên cứu với đào tạo, phục vụ sản xuất, kinh doanh.

#### 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Xây dựng Đề án Phát triển kinh tế nông nghiệp, Đề án xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, kế hoạch về phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; trong đó có các cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù của tỉnh.

- Tuyên truyền, triển khai rộng rãi các chủ trương, nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, tập trung vào phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

- Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, trong đó chú trọng:

+ Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tập trung phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh; ưu tiên phát triển các sản phẩm chủ lực, đặc sản có lợi thế của địa phương theo tiêu chuẩn OCOP; Hỗ trợ đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở hạ tầng hình thành các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh; xây dựng các chuỗi giá trị nông sản; ứng dụng công nghệ tiên tiến, đẩy mạnh cơ giới hóa trong các khâu của quá trình sản xuất, đặc biệt là khâu thu hoạch và sau thu hoạch.

+ Hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nông nghiệp cơ sở, đặc biệt là cán bộ quản lý của các hợp tác xã, tổ hợp tác, gồm cả kiến thức về phát triển thị trường, quản lý kinh tế.

+ Khuyến khích, hỗ trợ phát triển các hợp tác xã ngành hàng, tổ hợp tác kiểu mới; chú trọng phát triển các loại hình kinh hợp tác, liên kết để hoạt động sản xuất gắn với cung ứng dịch vụ nông nghiệp từ đầu vào đến chế biến và tiêu thụ, tạo thành các chuỗi giá trị sản phẩm.

## 7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/ 8/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2515/2018/QĐ-CTN ngày 28/12/2018 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc gia nhập Công ước số 88 của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) về Tổ chức dịch vụ việc làm, góp phần phát triển hệ thống dịch vụ việc làm theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường lao động theo hướng hiện đại. Từ đó tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ngành Lao động - Thương binh và xã hội; người sử dụng lao động và người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc cải cách chính sách tiền lương, chính sách đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho lao động, chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

- Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với các phòng nghiệp vụ liên quan; tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện cải cách chính sách tiền lương, chính sách đào tạo nghề, tạo việc làm bền vững và chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; góp phần nâng cao năng suất lao động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan và người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## 8. Sở Thông tin và Truyền thông

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền thực hiện Chỉ thị đề nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của mọi tầng lớp nhân dân trong vấn đề nâng cao năng suất lao động.

- Đẩy nhanh việc hoàn thiện thể chế về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử. Tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh; đảm bảo tiếp cận, xử lý và phản hồi thông tin đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời. Nâng cấp các phần mềm ứng dụng như quản lý đơn thư khiếu nại tố cáo, tiếp công dân, công báo điện tử, cơ sở dữ liệu, văn bản quy phạm pháp luật, quản lý văn bản chỉ đạo điều hành và các phần mềm ứng dụng khác nhằm phục vụ tốt hoạt động của UBND tỉnh. Triển khai có hiệu quả và kết nối liên thông hệ thống Quản lý văn bản, hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Ninh Bình và điều hành tác nghiệp từ cấp tỉnh đến cấp xã và đến các đơn vị trực thuộc cấp Sở, ngành. Thực hiện chỉ đạo điều hành công việc trên hệ thống phần mềm, kết hợp chữ ký số tiến đến không sử dụng văn bản giấy trong hệ thống cơ quan nhà nước.

- Thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia để tăng năng suất lao động, phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện các hoạt động của doanh nghiệp, các ngành trọng điểm, các cơ quan nhà nước và người dân và phát triển các yếu tố nền tảng tạo điều kiện cho chuyển đổi số quốc gia.

- Kết nối các doanh nghiệp ICT với doanh nghiệp trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp để xây dựng, áp dụng các công nghệ mới vào quá trình sản xuất, kinh doanh thúc đẩy tăng năng suất lao động; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, gắn với cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành trong hệ thống chính quyền các cấp.

## 9. Sở Tài chính

Hàng năm căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách tỉnh cho các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thành phố để thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy nâng cao năng suất lao động trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của trung ương.

## 10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam- Chi nhánh tỉnh Ninh Bình

- Triển khai nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và thực thi chính sách tiền tệ, các văn bản chỉ đạo nghiệp vụ của Ngân hàng cấp trên.

- Các Ngân hàng, Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tiếp tục chuyển đổi cơ cấu tín dụng theo hướng tập trung dòng vốn vào lĩnh vực sản xuất- kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên như: cho vay lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khởi sự doanh nghiệp, các dự án phương án có hiệu quả, các lĩnh vực có năng suất lao động cao.

- Các Chi nhánh Ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch thông tin về hoạt động, quy trình thực hiện các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ, các dịch vụ của hệ thống Ngân hàng, công khai các cơ chế, chính sách, các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi... Rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng, ngoại hối: thời gian thẩm định, thời gian giải ngân, thời gian kiểm tra trước khi cho vay... Tăng cường hỗ trợ, tư vấn cho khách hàng trước, trong và sau khi cho vay tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận vốn vay và sử dụng các dịch vụ, tiện ích Ngân hàng, hạn chế rủi ro tiềm ẩn. Thực hiện công khai, tích cực tuyên truyền, quảng bá các cơ chế, chính sách, các chương trình tín dụng ưu đãi...

- Hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, chú trọng phát triển các sản phẩm, tiện ích, dịch vụ ngân hàng hiện đại như mobile banking, internet banking, E-mobile banking, ví điện tử... Mở rộng mạng lưới hoạt động nhằm giúp cho người dân dễ dàng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ ngân hàng hiện đại.

- Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của loại hình kinh tế tập thể, cụ thể là các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn:

+ Thực hiện đúng lộ trình Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2017 - 2020 đã được phê duyệt. Các Quỹ tín dụng nhân dân chưa đảm bảo các quy

định tại Thông tư 04/2015/TT-NHNN và Thông tư 21/2019/TT-NHNN nghiêm túc triển khai các biện pháp xử lý để đảm bảo các điều kiện trong thời hạn quy định.

+ Rà soát tiêu chuẩn đối với nhân sự trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, đồng thời hoàn thiện hồ sơ trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Thông tư số 21/2019/TT-NHNN và các quy định của pháp luật.

+ Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân; vận động nhân dân, thành viên để đẩy mạnh huy động nguồn vốn tại chỗ. Từng bước nâng cao năng lực tài chính theo hướng tăng vốn điều lệ, thu hút thêm thành viên mới trên cơ sở gắn kết giữa mở rộng nguồn vốn với hỗ trợ cho vay thành viên.

+ Kiểm soát tăng trưởng tín dụng trung, dài hạn phù hợp với kỳ hạn nguồn vốn. Tăng trưởng tín dụng phải phù hợp với tăng trưởng huy động tiền gửi và khả năng kiểm soát rủi ro. Chấp hành nghiêm các quy định của Ngân hàng Nhà nước về duy trì các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động.

- Bố trí cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất, có ý thức trách nhiệm, khách quan, công tâm... để phục vụ doanh nghiệp và nhân dân được tốt nhất. Thường xuyên tổ chức, đăng ký cho cán bộ công chức tham gia các khóa học nâng cao kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ, các khóa học về kỹ năng mềm và các buổi thảo luận chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.

## 11. Sở Nội vụ

- Khẩn trương triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (khu vực công) theo nhiệm vụ được phân công tại Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Chỉ đạo đẩy nhanh việc đào tạo lại, nâng cao kỹ năng của đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động tương thích, đủ năng lực vận hành chính quyền điện tử.

## 12. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chỉ đạo các cấp công đoàn chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đoàn viên và người lao động về lợi ích, trách nhiệm tham gia nâng cao năng suất lao động; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” trong khu vực doanh nghiệp, “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” trong khu vực hành chính, đơn vị sự nghiệp; phát huy vai trò, trí tuệ của đoàn viên công đoàn, phát huy sáng kiến, sáng tạo, cải tiến quy trình sản xuất, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật - công nghệ góp phần nâng cao năng suất lao động.

- Tập trung triển khai Chương trình “Công đoàn Việt Nam đồng hành cùng với Chính phủ nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước giai đoạn 2019-2023”.

- Chủ động tăng cường các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong các doanh nghiệp, nhất là lao động trong các khu công nghiệp.

- Chủ động tham gia với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các văn bản quy định Bộ luật lao động năm 2019 và tổ chức thực hiện các chính sách.

### 13. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Ninh Bình

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh thực hiện các giải pháp đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã; tập trung thực hiện đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực; xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác, hợp tác xã kiểu mới gắn với chuỗi giá trị trong nước và toàn cầu; ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

### 14. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Ninh Bình

Tích cực hưởng ứng phong trào năng suất quốc gia đối với các doanh nghiệp, tiếp tục phát huy vai trò định hướng hỗ trợ doanh nghiệp trong cải thiện năng suất lao động./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các VP, Công TT-ĐT;
- Lưu: VT, VP2 (Phg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình  
Email: ubndninhbinh@ninhbinh.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Ninh Bình  
Thời gian ký: 21/02/2020 10:53:48



**Phạm Quang Ngọc**

